

BMK GROUP JOINT STOCK COMPANY

A Leading Real Estate Developer in Vietnam

Website: bmkgroup.com.vn **Email:** info@bmkgroup.com.vn



O1 COMPANY INTRODUCTION

- Legal Information
- Open Letter
- Organization Chart
- Company Capabilities

INDEX

02 MAIN PROJECTS

- Yen Binh 3 Industrial Park
- Tan Thinh Industrial Cluster
- Hong Viet Industrial Cluster
- Bac Giang Industrial Cluster

O3 PARTNERS





NGUYỄN HỒNG HUY



NGUYỄN HÀ HẢI

DIRECTOR



CHAIRMAN OF THE BOARD



ROJECT DEVELOPMENT DIRECTOR VŨ QUỐC HUY



TRẦN TUẤN HƯNG

NGUYỄN VĂN VƯỢNG

OPEN LETTER

BMK Group Joint Stock Company was established on October 6, 2020, with Business Registration Certificate No. 0109366838 issued by the Business Registration Office - Hanoi Department of Planning and Investment.

BMK Group is led by a team of seasoned executives and managers with extensive experience in the fields of construction and real estate development. We have been actively investing in and executing industrial and infrastructure projects with a strong commitment to technical standards, legal compliance, and timely delivery. This has earned us the trust to continue participating in many projects.

Our core business focuses on investment and development of real estate infrastructure in industrial parks, industrial clusters, urban areas, and residential zones.

With a team of experienced managers and architects specialized in technical infrastructure projects, urban development, and industrial zones combined with young, dynamic, and enthusiastic officers trained specifically for our sectors, BMK ensures compliance with all legal procedures and regulations. Our stable, skilled officers are well-trained and physically fit to carry out the work required by the Company.

BMK Group Joint Stock Company always strives for excellence, aiming toward the following vision and mission:

- To become a capable and reputable real estate developer in Vietnam;
- To maintain credibility with customer;
- To deliver increasing value to our Clients, Partners, and Shareholders;
- To be a source of pride for employees.

Sincerely,

CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

LEGAL INFORMATION

SỞ KỂ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THÀNH PHÓ HÀ NỘI PHÒNG ĐẶNG KÝ KINH DOANH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CÓ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0109366838

Đăng ký lần đầu: ngày 06 tháng 10 năm 2020 Đăng ký thay đổi lần thứ: 5, ngày 04 tháng 01 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẨN TẬP ĐOÀN BMK Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BMK GROUP JOINT STOCK COMPANY Tên công ty viết tắt: BMK GROUP., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Tầng 1, Tháp B2, Tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, Phưởng Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 666666 22

Fax:

Email: bmkgroup.jsc@gmail.com

Website:

3. Vốn điều lệ: 830,000,000,000 đồng. Bằng chữ: Tám trăm ba mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng Tổng số cổ phần: 83.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Ho và tên: NGUYÊN HÀ HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/06/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024087005202

Ngày cấp: 01/12/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chi thường trú: Thôn Việt Hương, Xã Hương Sơn, Huyện Lạng Giang, Tinh Bắc

Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Việt Hương, Xã Hương Sơn, Huyện Lạng Giang, Tinh Bắc Giang, Việt Nam

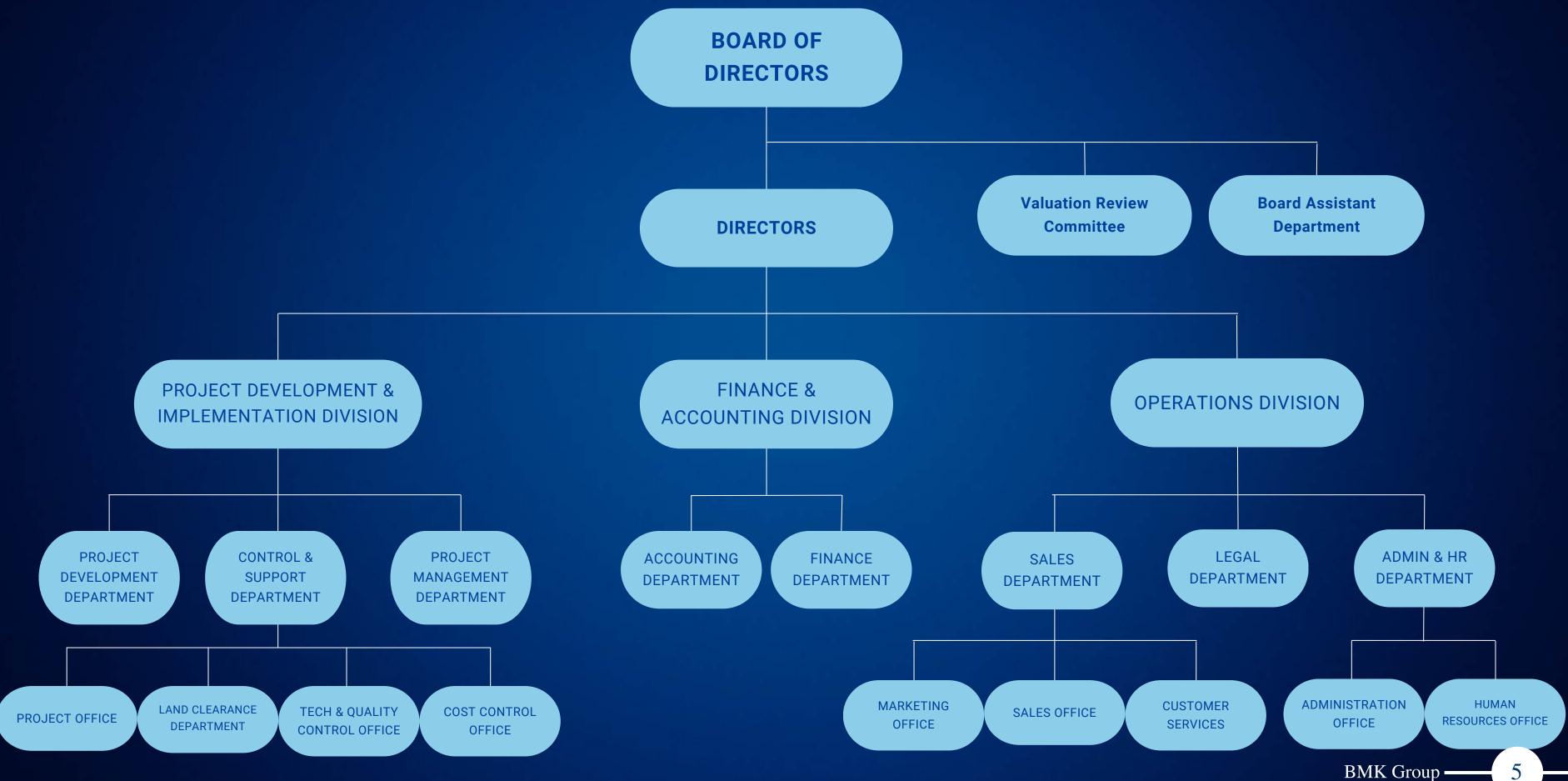




Enterprise Registration Certificate

Initially registered on October 6, 2020

BMK GROUP ORGANIZATION CHART









YEN BINH 3
INDUSTRIAL PARK

TAN THINH
INDUSTRIAL CLUSTER

HONG VIET
INDUSTRIAL CLUSTER

BAC GIANG
INDUSTRIAL CLUSTER

1

2

3

4

NOTABLE PROJECTS

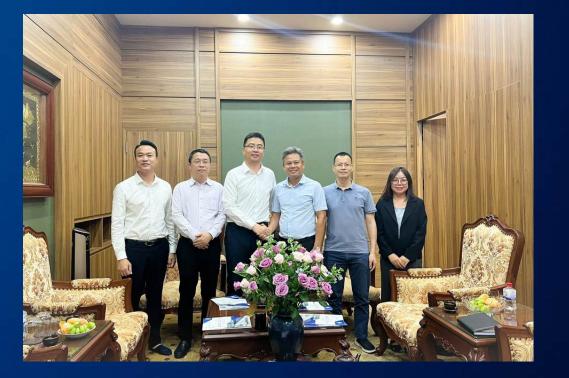












Investment cooperation activities













Project Development













Project Implementation

INTERNAL CULTURE













Internal Culture

VISION

To become a leading industrial park infrastructure developer in Vietnam with regional influence, setting the trend for a professional, modern, and sustainable industrial real estate sector.

BMK Group Joint Stock Company positions itself as a trusted strategic partner for domestic and international manufacturers and investors, accompanying the global supply chain shift and serving as a driving force in building a prosperous industrial ecosystem.





BMK Group Joint Stock Company is committed to developing modern, fully-integrated industrial park infrastructure with transparent legal frameworks, providing a safe, efficient, and sustainable foundation for investors.

We aim to safeguard the assets, intellectual property, and legal rights of our partners and investors throughout the entire development and operational process, while actively contributing to the socio-economic growth of local communities.

MISSION

CCCRE VALUES

INTEGRITY

We prioritize credibility, committing to on-time delivery, legal compliance, and guaranteed quality.

PROFESSIONALISM

We standardize processes, enhance service quality, and support investors at every stage of their processes.

EFFICIENCY

We optimize investment costs, project timelines, and long-term value for our clients.

INNOVATION

We promote continuous innovation in planning mindset, technology application, and development models.

SUSTAINABILITY

We are committed to green infrastructure development, community engagement, and harmonizing social benefits

BUSINESS AREAS

Real estate trading

Investment and development of real estate in industrial and residential sectors

Real estate consultancy, brokerage, property auctions, and land use rights auctions

Construction of industrial, civil, technical infrastructure, transportation



NOTABLE PROJECTS

Yen Binh 3 industrial park

- >>> Location: Thai Nguyen Province, Vietnam
- >>> Total Area: 295 hectares
- >>> Total Investment Capital: Over VND 4,139 billion
- >>> Target Industries: Electronics, semiconductors, and hightech enterprises
- >>> Infrastructure: Synchronous, modern, and green-standard
 - Power Supply: 110kV substation
 - Wastewater Treatment System: 10,000 m³/day-night
 - Water Supply Station: 13,400 m³/day-night
 - High-speed telecommunication network
- >>> Expected Operation: 2026





PROJECT LEGAL DOCUMENTS

Investment Policy Approval Decision

No. 50/QĐ-TTg, dated January 8, 2025

Approved Zoning Plan (1/2000 scale):

Decision No. 260/QĐ-UBND, dated **February 5, 2024**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tư do - Hanh phủ

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Binh 3, tỉnh Thái Nguyên

THÚ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Cần cử Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 thắng 6 năm 2015; Luật sửa đối, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cử Luật Đấu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Cân cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hưởng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Cần cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Cần cú Thống tr số 03/2021/TT-BKHDT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bố Kế hoạch và Đầu tr quy định mầu văn bản, bào cáo liên quan đến hoạt đồng đầu tr to Việt Nam, đầu tr ti Việt Nom a muốc ngào và xác liên đầu tr (được sửa đổi, bố sung tại Thống tr số 25/2021/TT-BKHDT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bố Kế hoạch và Đầu tư);

Cấn cử Văn bản để nghị thực hiện dự án đầu tư và hổ sơ kêm theo do Công ty Cổ phần Tộp đoàn BMK nộp ngày 06 tháng 02 năm 2024 và hỗ sơ được bổ sung, hoàn thiện ngày 19 tháng 11 năm 2024;

Xét báo cáo thẩm định số 10689/BC-BKHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

OUVÉT BINH

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư với

Nhà đầu tư: Công ty Cổ nhằn Tân đoàn BMK.

2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu ha tắng khu công nghiệu

3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu ha tầng khu

CỘNG HÓA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 02 năm 2024

OUVÉT DINH Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Yên Bình 3

ỦY BAN NHÂN ĐẦN TỈNH THẢI NGUYÊN

Căn cử Luật Tổ chức chính quyển địa phương ngày 19/6/2015; Cần cử Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đối, bổ sung một số điều 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Sửa đối, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghi định của Chính phủ: số 44/2015/ND-CP ngày 06/5/2015 ụny định chi tiết một số nội dung về quy hoạch sáy dụng; số 72/2019/ND-CP ngày 10/8/2019 sửa đối, hổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/ND-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đó thị và Nghị định số 44/2015/ND-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dung: số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 auv định quản lý khu công nghiệp

Cần cứ Quyết định số 222/QD-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ nhề duyệt Quy hoạch tính Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhin đến năm 2050;

Cần cứ các Thống tư của Bộ trường Bộ Xây dựng: số 01/2016/TT-BXD igày 01/02/2016 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình ha tắng thuật; số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy huẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dụng; số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 quy định về hỗ sơ nhiệm vụ và hỗ sơ đỗ án quy hoạch xây dụng vùng liện huyện, quy hoạch xây dụng vùng huyện, quy hoạch đó thị, quy hoạch xây dụng khu chức năng và quy hoạch nồng thôn;

Căn cứ Nghi quyết số 109/NO-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tinh Thái Nguyên về việc thông qua đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000

Căn cứ các Quyết định của UBND tính Thái Nguyên: số 2535/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 phế đuyệt đổ án Quy hoạch chung xây dựng đó thị mới Điểm Thụy, huyện Phú Bình, tính Thái Nguyên đến năm 2040; số 3128/QD-UBND ngày 14/12/2022 phê duyết Ouy hoạch xây dưng vùng huyến Phủ Bình. phê duyết nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lễ 1/2000 Khu công nghiệp

4. Ouv mô diễn tích của dư án: 295 34 ha

5. Vốn đầu tự của dự án: 4.139,39 tỷ đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn một trăm ươi chín phấy ba mươi chín tỷ đồng), trong đó vốn góp của nhà đầu tư là 620,9 tỷ đồng (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi phấy chín tỷ đồng).

Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày dự án được chấp thuận

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Điểm Thụy và xã Nga My, huyện Phú Bình 8. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 36 tháng kế từ ngày được Nhà nước

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và các điều kiện áp dụng: thực hiện theo quy định

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Bộ có liên quan:

a) Bộ Kể hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về những nội dung được giao thẩm định chủ trương đầu tư dự án và thực hiện quản lý nhà nước về khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan;

 b) Các Bộ có liên quan chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định chủ trương ầu tư dự án thuộc chức năng, nhiệm vụ của minh theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tính Thái Nguyên:

a) Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tín, số liệu báo cáo và các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; tiếp thu ý kiến của

b) Đảm báo dự án nằm trong phương án phân bố và khoanh vùng đất đại trong Quy hoạch tính Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tẩm nhin đến năm 2050 được cấp có thẩm quyền phê đuyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch, pháp luật về đất đại; được phân bổ đủ chỉ tiêu đất khu công nghiệp để thực hiện

c) Tổ chức xây dựng và thực hiện phương án thu hỗi đất, bỗi thường, hỗ trợ tài định cư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, cho thuế đất để thực hiện dự án phù hợp với các văn bản đã được cấp có thẩm quyền phế đuyết về quy mô điện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án; đảm bảo không có tranh chấp, khiểu kiên v nguyên sử dụng địa điểm thực hiện dự án; bố sung diện thố địc huyện trông lúa bị mắt hoặc tăng hiệu quá sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 182 Luật Đất đai; rà soát ranh giới của dự án đầm bảo tuần thủ quy định của pháp luật về giao thông và pháp luật về thủy lợi.

Theo để nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 336/TTr-SXD ngày

02/02/2024 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định số 335/SXD-QHKT ngày

Điều 1. Phê duyệt đỗ án quy hoạch phân khu xây dựng tý lệ 1/2000 Khu công nghiệp Yên Bình 3 với nội dung sau:

1. Phạm vi, ranh giới, diện tích khu vực lập quy hoạch

Pham vi: Thuộc xã Điểm Thuy, xã Nga My, huyên Phú Bình, tinh Thái Nguyên.

- Ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư xã Điểm Thuy; phía Nam giáp khu n cư và Trường tiểu học Nga My 2 của xã Nga My; phía Đông giáp kênh Núi Cốc và khu dẫn cư xã Nga My; phía Tây giáp Khu công nghiệp Yên Bình 2.

- Diện tích: Khoảng 301,85 ha (trong đó: Điện tích Khu cóng nghiệp Yên Bình 3 khoảng 295,34 ha và diện tích đất giao thông kết nổi dọc kênh Đồng Núi Cốc khoảng 6.51 ha).

2. Các chỉ tiêu cơ bản về dân số, sử dụng đất, hệ thống công trình ha tắng xã hội, ha tắng kỹ thuật

- Quy mô lao động trong khu công nghiệp khoảng 29.500 người.

Chỉ tiểu cấp điện khoảng 350kW/ha.

Chỉ tiêu cấp nước sản xuất công nghiệp khoảng 30 m³/ha/ngày đềm.

- Lương nước thải phát sinh để xử lý thu gom đạt 100%,

 Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của đồ án quy hoạch được ác định tuần thủ theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dụng QCVN 01:2021/BXD, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2016/BXD và các quy định hiện hành.

3 Coredu sir dung đất

STT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Diện tích khu công nghiệp	295,34	100
1	Đất dịch vụ	7,40	2,51
2	Đất sản xuất công nghiệp	221,22	74,90
3	Đất cây xanh	29,62	10,03
4	Đất các khu kỹ thuật	6,18	2,05
5	Đất giao thông	30,92	10,47
п	Đất giao thông đổi ngoại, kết nối dọc kênh Đông - Núi Cốc	6,51	
	Tổng diện tích lập quy hoạch	301,85	

Chịu trách nhiệm toàn điện trước Chính phủ và pháp luật về việc chuyển mục dích sử dụng đất trong lúa và các loại đất nông nghiệp khác trong khu vực thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Trường hợp trong khu vực thực hiện dự án có tải sản công, để nghi thực hiện theo quy định của pháp luật về quán lý, sở dụng lài sản công, đám bảo không thất thoát tài sản nhà nước. Việc giao đất, cho thuế đất đối với các thừa đất nhỏ, hẹp do Nhà nước quản lý (nếu có) cần đâm bảo đấp ứng tiểu chí theo quy định tại Diều 47 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đại;

 d) Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm toàn điện về hiện trạng rừng, thông tin nguồn gốc hình thành rừng và các số liệu có liên quan; đám bảo tuần thủ chỉ tiêu đất rừng sản xuất trên địa bản tính Thái Nguyên đến năm 2025 và đến năm 2030 được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025 và Quy hoạch tính Thái Nguyễn được Thủ tướng Chính phủ phế duyệt tại Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2023; chỉ đạo Nhà đầu tư có phương án trồng rùng thay thể hoặc hoàn thành trách nhiệm nộp tiến trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.

Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án theo theo đúng Chi thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bi thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác uần lý, báo vệ và phát triển rừng và quy định của pháp luật về lầm nghiệp, chỉ thự hiện chuyển mục đích sử dụng rừng khi đấp ứng dây đủ các điều kiện quy định tại Điều 19 Luật Lâm nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan, đám bảo công khai, minh bạch, sử dụng rừng, đất tiết kiệm, hiệu quá, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước

e) Thực hiện nghiệm túc trách nhiệm giám sát, đánh giá dự án đầu tự của cơ uan quản lý nhà nước về đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 2 và điểm b hoán 3 Điều 70 Luật Đầu tư, Điều 72 và Điều 93 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

g) Chí đạo Ban Quản lý các khu công nghiệp tính Thái Nguyễn và các cơ

- Theo đôi, giám sát quá trinh triển khai thực hiện dự án, đám báo phủ hợp với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa và các điều kiện theo qu

Điều 2. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyễn, UBND huyện Phú Bình phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức công bổ, công khai quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch và quy định quản lý kèm theo tổ chức, quản lý việc thực hiện các quy hoạch chi tiết và các dự án thành phầr trong khu vực theo quy hoạch được duyệt và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tinh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Kho hạc Nhà nước Thái Nguyễn: Chủ tích UBND huyện Phú Bình; Trường Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyễn rà các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thì hành Quyết định này /.



4. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tính Thái Nguyên thực hiện việc thuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, bảo đảm tuần thủ đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp và pháp luật khác có liêr quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có biệu lực thí hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tính Thái Nguyễn, nhà đầu tư quy định tại Điều và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

BMK Group -

PROJECT LEGAL DOCUMENTS

BAN QUẨN LÝ CÁC KCN

CONG HOÀ XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁY CHỨNG NHÀN ĐẮNG KÝ ĐẦU TƯ

Mā số dự án: 4533181811

Chứng nhân lần đầu: Ngày 15 tháng 01 năm 2025

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cie Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ định chỉ tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ rường Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, bảo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHDT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trường Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bán, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Ouyết định số 130/2000/OĐ-TTg ngày 20/11/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 50/OD-TTg ngày 08/01/2025 của Thủ tưởng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Bình 3, tính

Căn cử Ouyết định số 596/QĐ-UBND ngày 05/03/2021 của UBND tính Thái Nguyễn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyển hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên; Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND tinh Thái Nguyên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 596/QD-UBND ngày 05/03/2021 của UBND tính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên;

Căn cứ văn bản để nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của Nhà đầu tư nộp

BAN QUẨN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN

Chứng nhận nhà đầu tư:

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn BMK

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 0109366838; ngày cấp: 06/10/2020; Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Mã số thuế (tại Việt Nam - nếu có): 0109366838

Địa chí trụ sớ: Tầng 1, tháp B2, toà nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quân Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024 666666 22 Email: info@bmkgroup.com.vn

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Ngày sinh: 06/06/1987 Quốc tịch: Việt Nam Cân cước công dân số: 024087005202; ngày cấp 01/12/2022 ; Nơi cấp: Cục cánh

Cuc quản lý hành chính về trật tự xã hội Địa chỉ thường trú: Thôn Việt Hương, Lạng Giang, Bắc Giang

Chỗ ở hiện tại: Thôn Việt Hương, Lạng Giang, Bắc Giang

Email: hahai@bmkgroup.com.vn Điện thoại: 024 666666 22

Đăng kỷ thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Binh 3

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (*) (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu ha tầng khu công nghiệp	6810	

4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Điểm Thuy và xã Nga My, huyện Phú Bình, tính

5. Diện tích đất sử dụng: 295,34 ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 4.139.390.900.000 (Bốn nghĩn một trăm ba mươi hin tỷ ba trăm chín mươi triệu chín trăm nghìn) đồng. Trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là: 620.908.635.000 (Bằng chữ: Sáu trăm hai mươi chín trăm linh tám triệu sáu trăm ba mươi lãm nghìn) đồng, chiếm tỷ lệ 15% tổng vốn nr. Giá trị, tỷ lễ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn gó	p	Tý Iệ	Phương thức góp	Tiến độ góp vốn
		VNÐ	Tuong duong USD	(%)	vôn	
	Công ty Cổ phần Tập đoàn BMK	620.908.635.000	å i	100	Tiển mặt/ Chuyển khoản	Đã góp đủ

- Vốn huy động: 3.518.482.265.000 (Ba nghĩn năm trăm mười tám tý bốn trăm ám mươi hai triệu hai trăm sáu mươi làm nghìn) đồng.

 Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày Dự án được chấp thuận ch ong đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư: Không quá 36 tháng kể từ ngày được Nhà nước

Điều 2: Các tru đãi, hỗ trợ đầu tư:

Dư án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp: Theo quy định của pháp luật.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu: Theo quy định của pháp luật.

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất: Theo

4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế (nếu có): Theo quy định của pháp luật.

5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt (nếu có): Theo quy định của pháp luật

Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án.

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đãng kỳ cấp tải khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Sử dụng vốn góp vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án theo đúng cam kết và tuần thủ quy định của pháp luật về dầu tư, pháp luật về đất đai, pháp luật về kinh doanh bắt động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan; đáp ứng đầy đủ các điều kiện đối với tổ chức khi kinh doanh bắt động sản theo quy định tại diễm b, điểm c khoán 2 Điều 9 Luật Kinh doanh bất động sản và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Kinh doanh bắt động sản.

3. Có trách nhiệm nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyển trồng lúa bị mắt hoặc tăng hiệu quá sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 182 Luật Đất đai và Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

 Có trách nhiệm tuần thủ các nghĩa vụ và thủ tục liên quan đến chuyển đổi mục dích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật; có phương án trong rừng thay thế hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đại.

5. Thực hiện đầy đủ các thủ tục về báo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

 Ký quý hoặc phải có bảo lãnh ngắn hàng về nghĩa vụ ký quý để bào đẩm thực niện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư.

7. Thu hút các dự án đầu tư vào khu công nghiệp phù hợp với định hưởng phát triển các ngành sản xuất công nghiệp của vùng trung du và miền núi phía Bắc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 81/2023/QH15; phương hướng phát triển

các khu chức năng nêu tại điểm b khoản 3 phần V Điều 1 Quyết định số 369/QĐ-TTg và phương án phát triển hệ thống khu công nghiệp theo quy định tại mục 3 Phần IV Điều 1 Quyết định số 222/QĐ-TTg. Trước khi thu hút các dự án đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp, Nhà đầu tư phối hợp với Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên để thu hút các dự n đầm báo phủ hợp theo quy định của pháp luật về lĩnh vực đầu tư, môi trường và các uy định khác có liên quan. Báo cáo kịp thời, định kỳ quý, năm về việc thực hiện thu hút ầu tư cho Ban Quản lý các KCN Thái Nguyễn.

8. Thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng theo quy hoạch xây dựng au công nghiệp Yên Bình 3 được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu mọi rùi ro, chi phi và chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định tại Điều 47 và Điều 48 Luật Đầu tư trong rường hợp vi phạm quy định của pháp luật về đầu tư và quy định khác của pháp luật v

 Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng lao động làm việc tại Doanh nghiệp phải iấn thủ các quy định của pháp luật Lao động Việt Nam.

10. Thực hiện chế độ bảo cáo thống kê định kỳ và báo cáo khác theo quy định cho Ban Quản lý các KCN Thái Nguyễn. 11. Thực hiện các nghĩa vụ khác của nhà đầu tư đối với dụ án theo quy định của

Điều 4. Giấy chứng nhận đãng kỷ đầu tư này được lập thành 02 (Hai) bản gốc

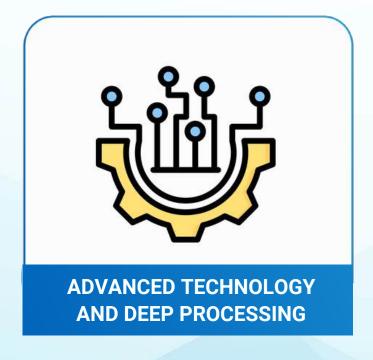
Nhà đầu tư được cấp 01 (Một) bàn, 01 (Một) bản lưu tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên và được đặng tài lên Hệ thống thống tin quốc gia về dấu tư /.

Investment Registration Certificate

Issued on January 15, 2025

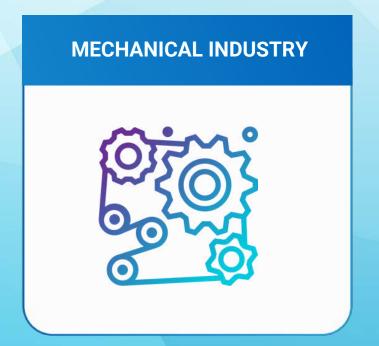


ATTRACTING INDUSTRIES

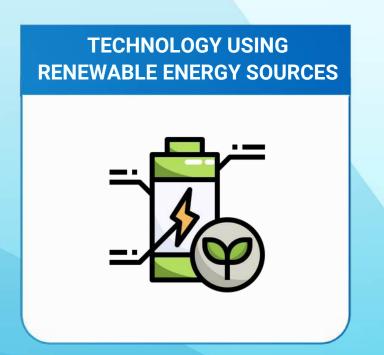




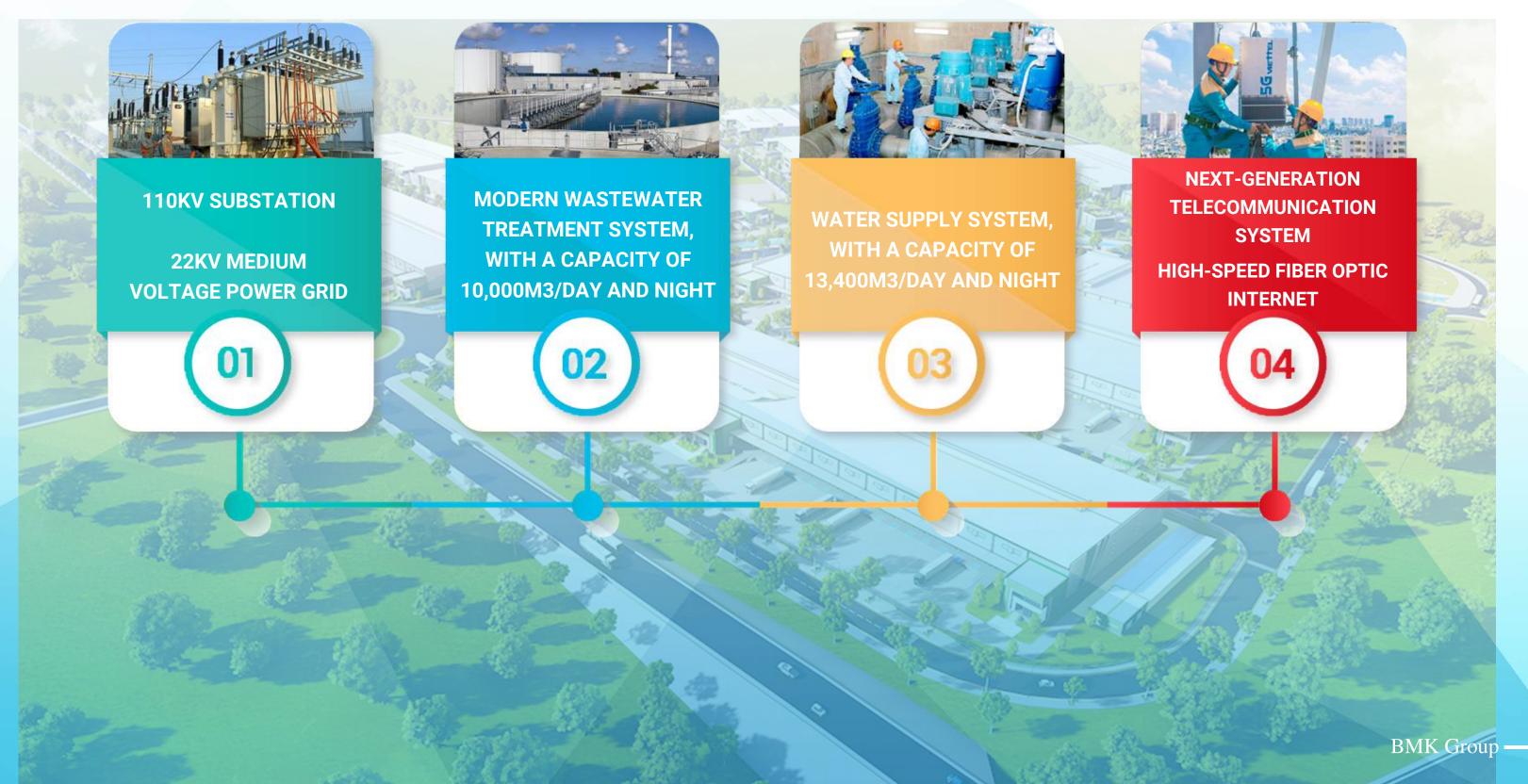








MODERN, ENVIRONMENTALLY INFRASTRUCTURE



HUMAN RESOURCES

ABUNDANT

- ◆ Provincial population: 1.119 million people
- ◆ Phu Binh District has a population of 145,000
- ◆ Local workforce of 93,000 people with 72% trained
- ◆ Minimum wage of region III 135 USD/month

HIGH QUALITY

- Ranked third nationwide in workforce training
- With 9 universities
- ◆ 34 vocational education institutions including 11 colleges and 8 intermediate schools









Thai Nguyen Provincial Leaders Present the Investment Registration Certificate for Yen Binh 3 Industrial Park

























BMK Group, as the project developer, tightly cooperates with government authorities to compensate and support site clearance for the project

Ton Thinh cluster industrial park

- >>> Location: Nam Hong Commune, Ninh Binh Province
- >>> Total Area: 50 hectares
- >>> Total Investment Capital: Over VND 450 billion
- Target Industries: Supporting industries for textiles and garments; plastic product manufacturing; mechanical engineering; and environmentally friendly sectors
- >>> Infrastructure:
 - 22kV power source, directly from 110kV substation
 - Wastewater treatment station: 1,000 m³/day-night
 - Clean water supply station: 1,500 m³/day-night
 - Fire protection system
 - Green space and water surface areas
 - High-speed internet system
- >>> Expected Operation: 2025







PROJECT LEGAL DOCUMENTS

Establishment Decision

No. 1344/QĐ-UBND, dated July 28, 2022

Approval of the 1/500 **Detailed Planning**

Decision No. 2574/QĐ-UBND, dated November 23, 2022

CONG HÒA XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 1344 /OĐ-UBND

Nam Định, ngày 28 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH Thành lập Cụm công nghiệp Tân Thịnh huyện Nam Trực, tính Nam Định

ÚV BAN NHẬN ĐẦN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cá Luật Tổ chức chỉnh quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Cần cie Nghị định số 68/2017/ND-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm cóng nghiệp; Nghị định số 66/2020/ND-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bố sung một số điều của Nghị định số 68/2017/ND-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ;

Căm cử Thống tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dụng của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cựm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đối, ing một số điều của Nghị định số 68/2017/ND-CP;

Cân cứ Ouvệt định số 630/OĐ-UBND ngày 04/4/2017 của UBND tính Nam Định về việc phê đuyệt điều chính, bố sung Quy hoạch phát triên cụm công nghiệp trên địa bán tính Nam Định đến năm 2020, tầm nhin đến năm 2025; Căn cử Thông bảo số 574-TB/TU ngày 27/7/2022 của Tính ủy Nam Định

tây dụng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tân Thịnh, huyện

Theo để nghị của UBND huyện Nam Trực tại Tở trình số 109/TTr-UBND ngày 24(5/2022; Hội đồng đánh giá tựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tắng kỳ thuật Cụm công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực ngày 13/7/2022; Sở Công Thương tại Bảo cào thẩm định số 748/BC-SCT ngày 20/7/2022, Tở trình số 749/TTr-SCT ngay 20/7/2022.

Điều L. Thánh lập Cụm công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tinh Nam

- 1. Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Tân Thịnh.
- 2. Địa điểm: Xã Tân Thinh, huyên Nam Trực, tính Nam Định
- 3. Pham vi ranh giới:
- Phía Bắc: Tiếp giáp quốc lộ 21.
- Phía Đông: Tiếp giáp khu dân cư Cao Lông và đất nông nghiệp

Về việc nhệ duyệt Quy họach chi tiết tỷ lệ 1/500

Xây dựng cụm Công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tính Nam Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHẬN ĐẦN HUYỆN NAM TRƯC

đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính

quyền địa phương ngày 22/11/2019; Cân cử Luật Xây dụng ngày 18/6/2014;Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

Căn cứ Luật sửa đối, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

phê duyệt và quản lý quy hoạch đó thị; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày

06/5/2015 của Chính phủ Quy định chỉ tiết một số nội dung về quy hoạch xây

dụng; Nghị định số 72/2019/ND-CP ngày 30/8/2019 của Chính Phủ về xira đối, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/ND-CP ngày 7/4/2010 của Chính

Phú về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đó thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch

Cán cử Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về

Cần cử Thống tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dụng

quán lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đối, bố sung một số điều của Nghị định số

68/2017/ND-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cum công

Quy định về hỗ sơ của nhiệm vụ và Đỗ án quy hoạch xáy dụng vùng, quy hoạch đó thị và quy hoạch xáy dụng khu chức năng đặc thủ; Thông tư số 20/2019/TF

BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dụng hướng dẫn xác định, quản lý chi phi quy hoạch xây dụng và quy hoạch đó thị; Quy chuẩn số 01:2021/BXD về Quy

hoạch xây dựng ban hành kêm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày

19/3/2021 của Bộ Xây dựng: Căn cứ Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 của UBND tỉnh Nam

Định về việc phố duyệt điều chính, bố sung Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tính Nam Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 về lập, thẩm định,

của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Quy hoạch ngày 24/11/201 Căn cứ Luật Quy hoạch đó thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa

CÓNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Truc, ngày 25 tháng 44 năm 2022

Phía Tây: Tiếp giáp đất nông nghiệp

- Phía Nam: Tiếp giáp đất nông nghiệp.
- 4. Diên tích: Khoảng 50 ha.
- 5. Ngành nghề hoạt động sản xuất công nghiệp chủ yếu: Công nghiệp phụ trợ đết may. Công nghiệp chế tạo các sản phẩm nhưa.
- Chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tẳng kỹ thuật: Công ty cổ phần Tập
- 7. Ouy mô đầu tư xây dựng ha tằng kỹ thuật: Hệ thống đường giao thông nội bộ cụm công nghiệp; Hệ thống chiều sáng công cộng đường bộ; Hệ thống cấp, thoát nước; Hệ thống xử lý nước thải, chất thải rắn; Hệ thống nhà điều hành và dịch vụ hỗ trợ hoạt động cụm công nghiệp.
- 8. Tổng mức vốn đầu tư: 450.000.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi tỷ

Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn của Chủ đầu tư và vốn huy động hợp pháp khác (trong đó 15% vốn đoanh nghiệp tự có và 85% huy động từ các tổ chức tín dung).

- 9. Tiến độ thực hiện dự án: Thời gian hoàn thành và đưa toàn bộ dự án vào hoạt động tháng 07/2025.
- 10. Thời gian boạt động của dự án: 50 năm.
- Uu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Trách nhiệm của Chú đầu tư

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về Luật Đấu tư, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Lao động, Luật Phòng cháy và chữa cháy và các quy định khác có liên quan

 Triển khai thực hiện đầu tư theo đúng nội dung hồ sơ dự án đầu tư, hổ sơ pháp lý của dự án, pháp luật có liên quan, cam kết của Chủ đầu tư và thực hiện túng tiến độ thi công quy định tại Điều 1 Quyết định này để đưa công trình vào

- Thực hiện các thủ tục, công việc về xây dựng, đất đại, bảo về môi trường, nhọn các mu tực, cong việc và xây dựng, đặt đại, bào vệ mỗi trưởng, phòng cháy, chữa cháy, an ninh trật tự và các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật.
- Chi cho các nhà đầu tư thứ cấp thuế sau khi hoàn thành việc xây dựng ha ằng kỹ thuật và khu xử lý nước thái cụm công nghiệp.
- Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo hoạt động đầu tư, bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật có liên quan. Cung cấp các vấn bản, tải liệu thống tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tái, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiền đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tinh theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Công ty cổ phần Tập doàn BMK thực hiện các thủ tục, công việc theo quy định.

 Giao UBND huyện Nam Trực chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan ướng dẫn, giám sát Công ty cố phần Tập đoàn BMK thực hiện dự án theo quy hoach, hổ sơ đã được phê duyết,

Điều 4. - Quyết định này có hiệu lực kế từ ngày ký.

- Chánh Văn phòng UBND tính; Thủ trưởng các cơ quan; Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Mỗi trường, Sở Giáo thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Nam Trực, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tính; Công ty cổ phần Tập đoàn BMK và các đơn vị có

TM. ÚV BAN NHÂN ĐẦN PHÓ CHỦ TICH

Căn cứ Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tinh Nam Định về việc thành lập cụm công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tinh

Căn cứ Thông báo kết quá thẩm định số 141/TĐ-KTHT ngày 22/11/2022 của phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Nam Trực và hổ sơ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 do Công ty TNHH MTV tư vấn XD hội kiến trúc sư Hà Nội lập;

OUVET DINH:

Diễn 1. Phê duyết quy hoạch chỉ tiết tỷ lệ 1/500 xây dựng cụm Công nghiệp Tân Thịnh, buyện Nam Trực, tinh Nam Định với những nội dung chính

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 xây dựng cụm Công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tinh Nam Định.

2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tập đoàn BMK.

4. Đơn vị tổ chức lập đổ án quy hoạch: Công ty TNHH MTV tư vấn XD

5. Mục tiêu lập quy hoạch:

 Xác định chức năng sử dụng đất, tổ chức không gian kiến trúc cánh quan, na tầng kỹ thuật trong khu vực nghiên cứu trên cơ sở xem xét lợi thể và hạn chế về địa lý của khu vực:

đất phủ hợp theo quy chuẩn xây dựng; quy hoạch đồng bộ các công trình kiến trúc, hạ tẳng kỹ thuật; khóp nổi hệ thống hạ tẳng kỹ thuật của khu vực với các quy hoạch lần cận và những dự án đã và đang triển khai;

- Đề xuất giải pháp khai thác quỹ đất để xây dụng các công trình công cộng hiệu quá để góp phần phục vụ đời sống kinh tế xã hội, văn hóa của nhân dân trong khu vực;

- Làm cơ sở để lập dự án đầu tư và quản lý xây dựng theo quy hoạch.
- 6. Phạm vi, ranh giới, quy mô lập quy hoạch
- 6.1. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch:
- Khu vực lập Quy hoạch chi tiết tỷ lễ 1/500 xây dựng Cum công nghiệp Tần Thịnh, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định có vị trí tiếp giáp cụ thể như sau: Phía Bắc tiếp giáp mương và Quốc lộ 21.
- Phía Đông tiếp gián khu dân cư Cao Lông và đất nông nghiệp.
- Phía Nam tiếp giáp đất nông nghiệp.
- 6.2. Quy mô
- Tổng diễn tích khu đất nghiên cứu quy boach là 50ha. Ouv mô tổng số lao động: khoảng 3000 lao động.
- 6.3. Tính chất, chức năng:

Là cụm công nghiệp với các loại hình công nghiệp nhe lt gây ảnh hưởng may, công nghệ chế tạo các sản phẩm nhưa...

7. Nội dung quy hoạch chỉ tiết.

7.1. Quy hoạch sử dựng đất: Tổng diện tích đất nghiên cứu lập quy hoạch Các thành phần chức năng sử dụng đất và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc

str	HANG MUC	KÝ HIỆU	DIEN TICH (m2)	MÅT BØ XD TÖI BA (%)	TÂNG CAO TÔI ĐA (tầng)	HE SÓ SDÐ (ile)	TÝ L8 (%)
	TÔNG		500.944,7	- 10			100,0
1	ĐẬT CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH, DỊCH VỤ	HC- DV	3.250,0	60	.5	3,0	0,6
2	ĐẬT NHÀ MÁY, KHO TẦNG	CN	377.911,9	.79	4	2,8	75,3
	ĐẬT NHÀ MẬY, KHO TÂNG	CN-01	62,356,0	70	4	2,8	
	BÁT NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN-02	76.200,0	70	4	2,8	
	ĐẤT NHÀ MÁY, KHO TẦNG	CN-03	11.300,0	70	4	2,8	
	ĐẬT NHÀ MÁY, KHO TÁNG	CN-04	90,478,4	70	4	2,8	
	BÁT NBÁ MÁY, KHO TÁNG	CN-05	131,326,9	70	4	2,8	
	ĐẬT NHÀ MÁY, KHO TẦNG	CN-06	5.350,6	70	4	2,8	
3	ĐẬT CÁC KHU KÝ THUẬT	HTKT	10.304,5	70	2	1,4	2,1
3.1	ĐẬT TRẠM XỬ LỸ NƯỚC THẢI	HTKT- 01	5,206,6	70	.2	1,4	
3.2	ĐẬT TRẠM CẬP NƯỚC	HTKT- 02	5.097,9	70	2	1,4	
4	BÅT CÂY XANH	CX	56,795,7	5	1	0,05	11,3
	ĐẬT CÂY XANH	CX-01	6.854,6	5	1	0,05	
	DÁT CÂY XANH	CX-42	16.825,1	5	1	0,05	
	ĐẬT CÂY XANH	CX-03	883,4	5	1	0,05	
	BÅT CÂY XANH	CX-04	32.142,6	5	1	0,05	
5	BÁT GIAO TBÔNG		53.672,6			4000	10,7
	BÃI ĐỔ XE		3.021,1			3 2	
	BUÓNG GIAO THÓNG		50.651,5	- 4			

7.4.6 Quy hoạch thông tin liên lạc:

Hệ thống thông tin liên lạc cho nhà máy là một hệ thống được ghép nối ào mạng viễn thông của Bưu điện huyện Nam Trực

+ Tạo điều kiến thuận lợi về mặt viễn thông cho các nhà máy

+ Xây dựng đồng bộ với các hệ thống ha tầng khác. Hình thức: Đầu tư xây dựng mới một hệ thống viễn thông hoàn chỉnh, có khả năng kết nổi đồng bộ với mạng viễn thông quốc gia.

7.4.7. Đánh giá môi trường chiến lược:

Tuần thủ theo thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 27/01/2011 của Bộ Xây Dựng về hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị. Phát triển nhà máy công nghiệp phải tuân thủ quy hoạch ược duyệt và các quy định hiện hành của nhà nước và thành phố về bảo vệ môi

- Khi triển khai thực hiện cần tuần thủ các giải pháp để đâm bảo phát triển n vững, giám thiểu các tác động ảnh hưởng đến môi trường toàn khu vực. Điều 2. Tổ chức và giám sát thực hiện quy hoạch.

- Việc quản lý thực hiện quy hoạch được quy định cụ thể trong "Quy định uản lý đổ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 xây dựng Cụm công nghiệp Tân inh, huyên Nam Truc, tỉnh Nam Đình" kèm theo Quyết định này:

- Công ty cổ phần Tập đoàn BMK phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai công bố Quy hoạch; làm căn cứ lập Dự án đầu tư xây dựng và triển khai thực hiện đứng theo Ouy hoạch đã được phê duyết:

- Phòng Kinh tế - Hạ tẩng huyện và các đơn vị có liên quan theo chức năng hiệm vụ được giao hướng dẫn Chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo; đồng thời tổ chức quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện theo đổ án Quy hoạch chi tiết đã được duyệt đúng theo quy định của Pháp luật;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn nhông HĐND - UBND huyên, Thủ trưởng các cơ quan; Phòng Kinh tế và Hạ Tầng, phòng Tải nguyên và Môi trường, UBND xã Tân Thịnh Công ty cổ phần Tập đoàn BMK, đơn vị tư vấn lập Quy hoạch và các đơn v khác có liên quan chiu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.-



PROJECT LEGAL DOCUMENTS

Approval for Land Use Conversion (from rice land)

Decision No. 373/TTg-NN, dated May 8, 2023

Construction Permit

No. 28/GPXD, dated September 23, 2024

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự đo - Hạnh phúc

Số: 373/TTg-NN V/v chuyển mục đích sử dụng đất trồng hia trên dia ban tinh Nam Đinh

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2023

 Bộ Tài nguyên và Môi trường; Úy ban nhân dân tinh Nam Địn

Xét để nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 2834/BTNMT-QHPTTNĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023) về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lùa trên địa bản tính Nam Định, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà có

1. Chấp thuận Ủy ban nhân dân tính Nam Định quyết định chuyển mục đích ử dụng 49 ha đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh đoanh hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Thịnh trên địa bản huyện Nam Trực như ý kiến thẩm định và nội dung trình của Bồ Tài nguyên và Môi rường tại Công văn nêu trên.

2. Ủy ban nhân đần tính Nam Định tổ chức kiểm tra, rà soát hiện trạng sử dụng đất đám bảo thống nhất hồ sơ và thực địa, đảm bảo chỉ tiêu đất trồng lùa được Thủ tướng Chính phủ phân bố; đám bảo diện tích và vị trí thực hiện Dự án trên là khu vực được phép chuyển mục đích sử dụng đất sang mục đích khác theo quy định của pháp luật; đảm bảo không để xuất chuyển đổi đất trồng lúa tại khu vực cần báo về nghiệm ngặt theo quy hoạch, kế hoạch; báo đám quản lý chặt chẽ đất trồng lùa 2 vụ trở lên và han chế chuyển đổi sang đất phi nông nghiện; chiu trách nhiệm về việc thành lập cụm công nghiệp, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tinh Nam Định tiếp thu và thực hiện đầy đủ ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường nêu tại Công văn trên và chỉ được quyết định chuyển mục địch sử dụng đất khi dự án đủ điều kiện và tuần thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân đần tinh Nam Định chi đạo thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nêu tại mục 1 theo đúng quy định của pháp luật về đất đại. Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015, số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước Thủ tướng Chính phủ về thực hiện việc giao đất, cho thuê đất theo đúng

quy định của pháp luật đất đai đâm bảo tiết kiệm và hiệu quá; về quyết định và tổ chức thực hiện dự án đảm bảo phủ hợp với nhu cầu phát triển cum công nghiệp và các quy hoạch khác có liên quan; đảm bảo khá nặng đầu tự của dự án và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và ý kiến của Bộ Tải nguyên và Môi trường

3. Bộ Tài nguyên và Mội trường chịu trách nhiệm toàn điện về nội dung báo cáo kết quá thẩm định việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện Dư án đầu tư xây dựng và kinh doanh ha tắng Cum công nghiện Tân Thinh; theo đối và hướng dẫn thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nêu tại mục 1 theo đúng quy định của pháp luật./.



CỘNG HỘA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phác

Nam True, ngày 83 tháng 9 năm 2024

GIÁY PHÉP XÂY DƯNG

(Sử dụng cấp theo giai đoạn của cổng trình không theo nyến)

I. Cấp cho: Công ty cổ phần tập đoàn BMK.

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ liên bế: Tầng 1, thận R2, tòa nhà Roman Plaza, đường Tổ Hữu, ông Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng các hạng mọc công trình theo giải đoạn thuộc dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tổng Cụm công nghiệp Tấn Thịnh. + Hồ sơ thiết kế bản về thị công dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hà

thng Cụm công nghiệp Tân Thịnh đã được công ty cổ phần tập đoàn BMK phê duyết tại Quyết định số 905/2024/QĐ-BMK ngày 12/9/2024. + Hồ sơ Bảo cáo nghiên cứu khá thi đã được Sở Xây dựng tính Nam Định

thẩm định tại Văn bán số 120/SXD-PTDT&HTKT ngày 06/9/2024;

 Do: Công ty cổ phần thương mại - địch vụ và xây dựng Hà Việt lập hổ sơ thiết kế bản về thi công, công ty TNHH công nghệ kỹ thuật Sơn Nam lập hạng

- Chủ nhiệm, chủ tri thiết kế:

 + Chủ nhiệm dy án: Lê Phước Anh có chứng chỉ hành nghế số HAN-05-2023-15 do Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội cấp ngày 19/7/2023;

+ Chủ tri thiết kế kiến trúc: Trịnh Trung Hiểu có chứng chi hành nghề số HAN-03-2022-0102 do Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội cấp ngày 21/6/2022; + Chủ tri thiết kế kết cấu: Đỗ Thành Long có chứng chỉ hành nghề số

+ Chú tri thiết kế điện, thông tín: Nguyễn Ngọc Bích có chứng chi hành nghệ số BXD-00093925 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - BXD cấp ngày

+ Chủ tri thiết kế giao thông, san nên: Đào Đức Thành có chúng chi hành nghế số HAN-00127158 do Sở xây dựng Hà nội cấp ngày 24/11/2021.

+ Chủ tri thiết kể cấp thuật nước; Nguyễn Thị Thu Trang có chứng chi hình nghế số BXD-00093966 do Cuc quản lý hoạt đồng xây dựng - Bộ Xây

Chủ trí dự toán xây dựng: Nguyễn Thị Hồng Nhật có chứng chỉ hành nghế số HXD-00014033 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngity 22/6/2023:

 Dơn vị thẩm định, thẩm trư: Công ty cổ phần Tư vấn và Kiểm định Xây dụng Việt Nam (Bảo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng số 12/BC.TVTT-VNC ngáy 12/9/2024).

+ Chủ tri thẩm tra kiến trúc: Trần Trung Đũng có chứng chi hành nghề số HAN-07-2022-061 do Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội cấp ngày 15/02/2023; + Chủ tri thẩm tra kết cấu: Phan Thế Hản có chứng chí hành nghề số BXD-

00043395 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - BXD cấp ngày 27/12/2023; + Chú trị thẩm tra điện, thông tín: Vũ Mạnh Hà có chứng chí hành nghề số BXD-00093925 do Cục hoạt động xây dựng - BXD cấp ngày 28/10/2022; + Chủ trị thẩm tru giao thông, sun nên: Phí Định Thái có chứng chi hành

nghế số HAN-00129849 do Sở xây đưng Hà nội cấp ngày 11/1/2022; + Chủ trì thẩm tra cấp thoát nước: Vũ Trí Kiên có chứng chỉ hành nghề số

HNT-00191668 do Hiệp hội các nhà thầu xây dựng Việt Nam cấp ngày + Chủ tri thẩm tra dự toán xây dựng: Cao Thị Thu Trung có chứng chỉ hành

nghế số BXD-00035793 do Cục quản lý hoạt động xây dụng - Bộ Xây dụng cấp

Gổm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Tại diện tích đất đã được UBND tính Nam Định cho thép chuyển mục đích sử dụng đất và cho công ty cổ phần tập đoàn BMK thuế đất (đọt 1) để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kính doanh hạ tầng cụm công. nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực tại Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày

+ Cốt nền xây dựng công trinh: Theo hỗ sơ thiết kế Bản vẽ thi công đã được công ty cổ phần tập đoàn BMK phế duyệt tại Quyết định số 905/2024/QĐ-

+ Mặt độ xây dựng; hệ số sử dụng đất; chỉ giới đường đó, chỉ giới xây dụng: Theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 xây dựng Cụm công nghiệp Tân Thịnh đã được UBND huyện Nam Trực phễ đưyệt tại Quyết định số 2574/OD-UBND ngày 23/11/2022; phê duyệt điều chính tại Quyết định số 1666/QD-UBND ngày 23/7/2024 và đã được Sở Xây dụng cho ý kiến tại Văn bản: Số 116/SXD-QH ngày 22/11/2022, số 913/SXD-QH ngày 16/5/2024; số

- Các hạng mục được cấp phép (trên phần điện tích đã được UBND tính Nam Định cho phép chuyển mục điếh sử dụng đất và cho công ty cổ phần tặp doàn BMK thuế đất (đợt 1) để thực hiện dự án Đấu tư xây dựng và kinh doanh o tổng cụm công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực tại Quyết định xố

 Vật liệu san nên bằng cát đen và một phần đất đáo tận dụng, hệ số đẩm chất cát K=0.85. Cao độ san nên theo duy hoạch.

- Tại các vị trí ranh giới dự án với khu vực xung quanh thiết kế đấp taluy bằng đất tận đạng; phía Đông Nam của dự án tại các vị trí không đủ quỹ đất thiết kể tuluy, thiết kế tưởng đá hộc xây.

* Dường giao thống, hè đường: Các tuyến đường nội bộ: Độ đốc ngang mặt đường i = 2%; cao độ theo

STT	Ten during	Hê + Mặt đường + Hê (m)		
1	Tuyen I	3,0 - 10,5 - 3,0		
2	Tayen 2	3,0 - 10,5 - 3,0		
3	Tuyen 3	3,0 - 10,5 - 3,0		
4	Tuyen 4	3,0 - 10,5 - 3,0		
5	Nút gian dla noi voi Quốc l	ộ 21 (theo Văn bin chấp thuận thi công ly 27/7/2023 của Sở Giao thông vận tải		

+ Bồ via đường: Bể tổng đúc sẵn đá 1x2 mác 200, kích thước

+ Đạn rữnh: Tẩm dan rãnh bệ tổng đúc sắn đá 1x2 mác 200, kích thước

- Hè duòna: Lát pach Block tư chèn.

- An toán giao thông:

+ Thiết kế tổ chức giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo iiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

+ Kế vạch sơn đường giao thông: Tim đường, mép đường, vạch giảm tốc độ, vạch đi bộ qua đường, vạch phân chia các làn xe... toán bộ được dùng sơn

* Hệ thống công thoát nước mus, mước thái: Hệ thống thoát nước mưs, nước thái được thiết kế riêng biệt.

- Hệ thống thoát nước mưa: Hệ thống cổng tròn D600, D800, D1000, 1200, D1500, các ga thu nước đặt với khoảng cách trung bình 30m, hướng noát mước của cụm ra mương hiện trạng gắn cụm công nghiệp.

- Thrát nước thải: Xây dựng hệ thống thoát nước thái thụ gom bằng ống HDPE D200, D250, D300 thu từ các lỗ đất địch vụ, lỗ đất công nghiệp cháy về rạm xử lý nước thái, Nước thái sau khi qua trạm xử lý xá vào kênh CT09

3. Giấy tở về đất đai: Quyết định số 1486/QĐ-UBND ngày 16/7/2024 của UBND tính Num Định về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và cho công ty cổ phần tập đoàn BMK thuế đất (đợt 1) để thực hiện dự án Đầu tư xây ưng và kính doanh hạ tầng cụm công nghiệp Tân Thịnh, huyện Nam Trực, tinh

4. Ghi nhận các công trình đã khôi công: Chưa khôi công công trình nào trong số các công trình được cấp phép xấy dựng trên.

 Giấy phép này có hiệu lục khởi công xây dụng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thi phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng. Not uhdu:

TM. ÜY BAN NHÂN ĐẦN KT, CHÙ TICH



Rạng Đông

1:500 PLANNING

INFRASTRUCTURE

39 leveled land lots with variety size

- 11 lots from 3,020m2 on national highway 21
- Lots from 9,440m2 to 130,000m²

SYNCHRONOUS TECHNICAL INFRASTRUCTURE INCLUDES:

- Power supply system 110/35Kv with transformer station in site 2x400kvA
- Wastewater treatment system with a capacity of 1,000m³/day, incident lake 2,000m³
- Clean water supply system with a capacity of 1,500m³/day
- Administrative works, services















Groundbreaking Ceremony of Tan Thinh Cluster Industrial Park – September 28, 2024









Cooperation Agreement Signed During the Groundbreaking Ceremony of Tan Thinh IC

34









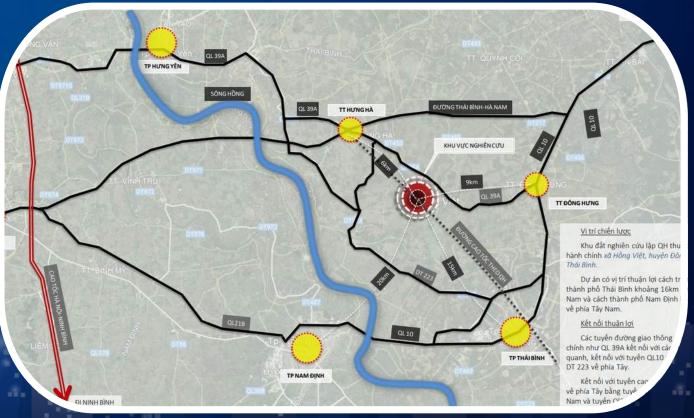


Project Implementation Progress as of May 2025

Hong Viet cluster industrial park

- >>> Location: Thai Binh Province
- >>> Total Area: 70 hectares
- >>> Estimated Total Investment Capital: VND 480 billion
- >>> Industries: Multi-sector industries, primarily focusing on processing and manufacturing with low environmental impact
- >>> Infrastructure:
 - Fully integrated and modern infrastructure
 - Clean water supply station
 - Power substation
 - Fire protection system
 - And other essential utilities
- >>> Investment Timeline:





PROJECT LEGAL DOCUMENTS

Establishment Decision

No. 751/QĐ-UBND, dated April 8, 2022

Decision on Investment Policy Approval and Investor Approval

No. 29/QĐ-UBND, dated May 25, 2023

så: 751 /OD-UBND

Thái Bình, ngày 08 tháng 4năm 2022 OUYÉT ÐINH

ỦY BAN NHÂN DẪN TỈNH THẢI BÌNH

Căn cử Luật Tổ chức chính quyển địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Cấn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về việc sửa đối, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý phát triển cum công nghiệp;

Cân cứ Quyết định 3946/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân tính tính về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp tính Thái Bình

Cân cứ Văn bắn số 1470/BCT-CTĐP ngày 18/3/2021 của Bộ Công Thương về việc phương án phát triển cụm công nghiệp tính Thái Bình thời kỳ 2021-2030

Theo để nghị của Ủy han nhân dân huyện Đông Hưng tại Tờ trình số 311/TTP UBND ngày 23/12/2021 và hổ sơ kèm theo; của Sở Công Thương tại Tờ trình số 21/TTr-SCT ngày 21/3/2022 và Báo cáo thẩm định kèm theo.

Điều 1. Thành lập cụm công nghiệp Hồng Việt thuộc địa bản các xã: Hồng Việt, Thăng Long, Minh Tân, huyện Đông Hưng, tính Thái Bình; với các nội dung

1. Tên cụm công nghiệp: Cụm công nghiệp Hồng Việt.

2. Phụm vi ranh giới:
- Phia Tây Nam: Giáp đường quy hoạch cao tốc CT16 kết nổi thành phố Thải Bình với đường Thái Bình - Hà Nam

Phía Đông Nam: Giáp sông Chanh và tuyến đường quy hoạch kết nổi đường gom cao tốc CT16 với Quốc lộ 39A.

- Phia Bèc Giáp dia canh tác thôn Đinh Phùng, xã Minh Tán; thôn Cộng Hòa, xã Tháng Long (huyện Đông Hưng); thôn Đồng Hàn, xã Hồng Lĩnh (huyện

3. Diên tích guy hoach: Khoảng 70 ha.

4. Ngành nghế hoạt động chủ yếu cụm công nghiệp: Là cụm công nghiệp tổng hợp đa ngành, chủ yếu là công nghiệp chế biến, chế tạo it gây ô nhiễm môi trường như: Cơ khi; thiết bị điện, điện từ, đết may; chế biến nông sản, thực phẩm; sản xuất dược phẩm, mỹ phẩm; thiết bị, đồ dùng y tế; sản xuất hàng tiêu dùng; nhà xướng cho thuế; công nghiệp hỗ trợ và địch vụ phục vụ sản xuất công nghiệp.

Số: 29 /QĐ-UBND

OUYÉT ĐỊNH CHẬP THUẬN CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ ĐÔNG THỜI CHẬP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ (Cấp lần đầu: ngày 🎜 tháng 5 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Cần cử Luật Tổ chức chính quyển địa phương số 17/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bố sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Căn cie Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hưởng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Cân cử Thống tư số 03/2021/TT-BKHDT ngày 09/4/2021 của Bồ Kế hoạch và Đầu tre quy định mấu văn bản, bào cáo liên quan đến hoạt đóng đầu tre tại Việt Nam, đầu tre từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tre; Căn cứ Thông báo kết luận số 652-TB/TU ngày 19/5/2023 của Ban Thường

vụ Tính by về chủ trương đầu tư Đự ôn đầu tư xây dụng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Hồng Việt, huyện Đông Hưng; Căn cứ Hồ sơ đề nghị quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu

tư xây dạng và kinh đoạnh họi tầng Cụm công nghiệp Hồng Việt, huyện Đồng Hưng, tỉnh Thái Bình của Công ty có phần tập đoàn BMK nộp ngày 21/7/2022, hoàn thiện, bố sung nộp lại ngày 24/11/2022, ngày 29/12/2022, ngày 16/3/2023

Xết Báo cáo thẩm định số 197/BC-SKHĐT ngày 25/4/2023 của Sở Kể

OUYÉT ÐINH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư

1. Nhà đầu tự: CÔNG TV CÓ PHÂN TẬP ĐOÀN BMK

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0109366838 do Sô Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đẳng ký lần đầu ngày 06/10/2020, đăng ký thay

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, tháp B2, tòa nhà Roman Piaza, đường Tổ Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Người đại điện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Hà Hải; Chức danh: Giám đóc; Sinh ngày: 06/6/1987; Quốc tịch: Việt Nam; Chứng minh nhân dân số 121761942 do Công an tính Bắc Giang cấp ngày 05/7/2016; Địa chỉ thường trú: Thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tính Bắc

Quý I năm 2022: Hoàn thiện thủ tục thành lập cụm công nghiệp;

 Quý II năm 2022: Lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000; lập, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cựm công nghiệp. Quý III năm 2022: Thực hiện thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường và

các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật. - Triển khai giai đoạn I: Từ Quý IV năm 2022 đến hết Quý IV năm 2023.

Hoàn thành giải phóng mặt bằng khoảng 28,6ha, xây dựng đồng bộ ha tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; trong đó có tram xử lý nước thải tập trung và tuyến đường kết nổi đường gom quy hoạch cao tốc CT16 với Quốc lỏ 39A; thu hút nhà đầu tư thứ cấp, lấp đầy 100% điện tích đất công nghiệp giai đoạn I.

- Triển khai giai đoạn II: Từ năm 2024-2025.

Hoàn thành giải phóng mặt bằng khoảng 41.4ha, xây dựng hoàn thiên đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và thu hút nhà đầu tư thứ cấp, lấp đầy 100% điện tích đất công nghiệp giai đoạn II.

6. Vốn đầu tư dự án:

Tổng vốn đầu tư khoảng 480,899 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn giai đoạn I (bao sốm khu xứ lý nước thái tập trung); Khoảng 197,747 tỷ đồng. + Vốn giai đoạn 2: Khoảng 283,152 tỷ đồng.

Cơ cấu nguồn vốn: Vốn tự có của nhà đầu tư 28,9%; vốn vay và huy động 71,1%.

7. Thời gian hoạt động của dự án: 49 năm.

8. Chủ đầu tư xấy dựng hạ tẳng kỹ thuật: Công ty Cổ phần tập đoàn BMK

 Úy ban nhân dân huyên Đông Hưng chi đạo Chủ đầu tư xây dựng ha tầng thuật lập, trình thẩm định, phế duyết quy hoạch chị tiết cụm công nghiệp Hồng theo quy định; thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và kêu gọi, thu hút đầu tư

Sở Công Thương: Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp theo quy định.

Các sở, ngành liên quan phối hợp và hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hưng, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Hồng Việt trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dấn tính; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tích Úy hạn nhữn dân huyện Đông Hưmg: Giám đốc Công ty Cổ nhận tân đoàn BMK: Thủ

Not nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tinh;
- Như Đốlu 3;
- Các sử: KHDT, Xây đưng, TNMT;
GTVT, NN và PTNT;

TM. ÜV RAN NHÂN ĐẦN TỈNH

Giang, Việt Nam; Chỗ ở hiện tại: Thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng

Tên dy án: DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP HÔNG VIỆT

3. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC
1	Đầu tư kinh doanh đồng bộ hạ tầng Cụm công nghiệp Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	quyển sử dụng đất thuộc	6810

4.1. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Hạ tầng đồng bộ để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất kinh doanh các lĩnh vực ngành nghề đầu tư đám bảo theo quy định tại Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của Ủy ban nhân dân tinh Thái Bình. Không thu hút các lĩnh vực, ngành sản xuất có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường không khuyến khích trên địa bàn tinh Thái Bình.

4.2. Quy mô các hạng mục công trình

 Giai đoạn I: Đầu tư hoàn thiện hạ tẩng kỹ thuật đồng bộ tương ứng diện tích 285.962,5 m2 gồm các hạng mục

- San lắp mặt bằng với diện tích: 285,962,5 m2

- Các tuyến đường giao thông:

+ Đường nổi ra quốc lộ 39A mặt cắt 1-1: Bể rộng đường 16,5m; lòng đường 10,5m; via hè mỗi bên 3,0m; chiều dài 1.998,2m.

+ Đường nội bộ cụm công nghiệp mặt cắt 2-2: Bể rộng đường 13,5m; lòng đường 7,5m; via hè mỗi bên 3,0m; chiều dài 389,4m.

+ Một phần đường nội bộ cụm công nghiệp mặt cắt 1-1: Bề rộng đường 16,5m; lòng đường 10,5m; via hè mỗi bên 3,0m; chiều dài 876,5m. Đất công trình hành chính - dịch vụ diện tích 5,051,1 m²: Xây dựng khu

quản lý hành chính, dịch vụ ha tầng kỹ thuật. Đất khu kỹ thuật: Diện tích 8.677 m²; trong đó:

+ Đất trạm xử lý nước thải với diện tích 3.635,1 m²: Xây dựng trạm xử lý nước thải giai đoạn 1 công suất 700 m³/ngày đêm, phục vụ nhu cầu xử lý nước

+ Đất trạm cấp nước với diện tích 5.041,9 m²: Xây dựng trạm cấp nước công suất 2.050 m³/ngày đêm.

 Đất cây xanh, mặt nước điện tích 32.692,2 m²: Các cây xanh được trồng chủ yếu là cây cao, tán rộng như: Bạch đàn, xà cử, keo...

Xây dựng mới 01 tram biến án công suất 2x560 kVA 22KV/0.4KV tại khu vực đất hành chính, dịch vụ phục vụ trạm xử lý nước thái, trạm cấp nước, khu hành chính dịch vụ và chiếu sáng cho các tuyến đường giao thông; xây dựng mạng lưới điện 22KV hoặc 35KV, mạng điện chiếu sáng, đến cao áp, cột điện ly tâm, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước... được thì công đồng bộ tương ứng với các tuyến đường.

* Giai đoạn 2: Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tương ứng diện tích 411.070 m2 gồm các hang mục

- San lấp mặt bằng với diện tích: 411.070 m²

Các tuyến đường giao thông:

+ Phần còn lại đường nội bộ cụm công nghiệp:

(i) Mặt cắt I-1: Bề rộng đường 16,5m; lòng đường 10,5m; via hè mỗi bên

(ii) Mặt cắt 1-1 bố trí via hè 1 bên: Bề rộng đường 13,5m; lòng đường 10,5m; via hè bố trí 1 bên 3,0m; bên còn lại trồng cây xanh; chiều dài 593,3m. Đất cây xanh, mặt nước điện tích 47.164 m²: Các cây xanh được trong chủ

yếu là cây cao, tán rộng như: Bạch đản, xả cử, keo... - Xây dựng tram xử lý nước thải giai đoạn 2 (trên khu đất tram xử lý nước

thải) với công suất 700 m²/ngày đêm, phục vụ nhu cầu xử lý nước thải giai đoạn 2. Xây dựng mạng lưới điện 22KV hoặc 35KV, mạng điện chiếu sáng, đèn cao áp, cột điện ly tâm, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước... được thi công đồng bộ tương ứng với các tuyến đường.

STT	Loại đất	Đơn vị	Giai đoạn 1	Giai đoạn 2	Tổng cộng
1	Đất nhà máy, kho tàng	m ²	184.303,0	340.510,0	524.813,0
2	Đất công trình hành chính, dịch vụ	m²	5.051,1	0	5.051,1
3	Đất khu kỹ thuật	m ²	8.677,0	0	8.677,0
4	Đất cây xanh, mặt nước	m ²	32.692,2	47.164	79.856,2
5	Đất giao thông	m²	55.239,2	23.396	78.635,2
	Tổng cộng		285.962,5	411.070	697.032,5

Nguồn gốc đất gồm: Đất nông nghiệp, đất giao thông,

5. Vốn đầu tư của dự án: 480.899.000.000 đồng, trong đó: Vốn gốp của Nhà đầu tư: 139.022.747.000 đồng; chiếm tỷ lệ 28,9% tổng

- Vốn huy động: 341.876.253.000 đồng; chiếm tỷ lệ 71,1% tổng vốn đầu tư.

Vốn đầu tư giai đoạn 1: 197.746.888.000 đồng, trong đó:

 Ouvết định này được cấp cho Công ty cổ phần tập đoàn BMK, một hản và gửi bản sao đến các sở, ngành, đơn vị có liên quan./.m-

- Như Dibù 3;
- Chủ tích, các Páó Chủ tịch UBND tinh;
- Liah dạo VP UBND tinh;
- Liah dạo VP UBND tinh;
- Các số nghh: Tái nguyên và Môi trường,
- Xây dung, Công Thương, Tái chính,
- Giuo thông vận thi, Cục Thuế tinh;
- UBND huyên Đong Hung:
- Trung tim Phục vụ HCC tinh;
- Các phông: Thị, CTXDOT, NNTNMT;
- Lun: VT, KT,

BMK Group -

PROJECT LEGAL DOCUMENTS

Approval for Land Use Conversion (from rice land)

Decision No. 207/TTg-NN, dated March 27, 2024

Approval of the 1/500 Detailed **Construction Planning**

Decision No. 2742/QĐ-UBND, dated June 28, 2022

THỦ TƯỚNG CHỈNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 207/TTg-NN hia trên dia bán tính Thái Binh

ỦY BAN NHÂN ĐẦN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Số: 2742 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2024

Kinh giri:

Bô Tài nguyên và Môs trưởng

Xét để nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 7651/BTNMT-QHPTTND ngày 11 tháng 9 năm 2023 và số 1110/BTNMT-QHPTTNĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023) và báo cáo của Úy ban nhân dân tính Thái Binh (Công văn số 826/UBND-NNTNMT ngày 11 tháng 3 năm 2024) về việc chuyển mục dịch sử dụng đất trồng lừa sang mục đích phi nông nghiệp trên địa bản tính Thái Binh. Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận Ủy ban nhân dân tính Thái Bình quyết định chuyển mục dịch ử dụng 25,10 ha đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để thực hiện Dự án Cum công nghiên Hồng Việt (giải đoạn 1) tại huyên Đồng Hưng như ý kiến thẩm định và nội dụng trình của Bộ Tài nguyên và Mội trường tại Công văn nêu trên.

2. Ủy ban nhân dân tính Thái Bình tổ chức kiểm tra, rà soát hiện trạng sử dạng đất đảm báo thống nhất hồ sơ và thực địa, đám báo chi tiêu đất trồng lúa được Thủ tướng Chính phủ phân bổ; chịu trách nhiệm toàn điện trước pháp luật. trước Thủ tướng Chính phủ về việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lừa đảm báo đồng quy định của phân luật về đất đại và các phân luật khác có bên quan, báo đảm sử dụng đất tiết kiệm và hiệu quá, không để xáy ra thất thoát, lầng phi; có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc bộc tách sử dụng tầng đất mặt, bảo vệ cơ sở hạ tầng công trình thủy lợi phục vụ công tác cấp nước, tiêu thoát nước, phòng chồng hụn hàn, cái tụo đất phục vụ sản xuất nông nghiệp đã đầu tư theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về quyết định thành lập cụm công nghiệp đảm báo theo quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, giải quyết những khỏ khân vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lùa theo đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tính Thái Binh

CONG HOÀ XÀ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Hưng, ngày 28 tháng 6 năm 2022

Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500

Cụm công nghiệp Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tính Thái Bình. Địa điểm: Xã Hồng Việt, Minh Tân, Thăng Long, Huyện Đông Hưng

ÛY BAN NHÂN DÂN HUYÊN ĐÔNG HƯNG

Cân cử Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 xiêu đối, bố xưng một số điều của Luật Xây dựng ngày

Cần cử Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến

Cần cử các Nghị định của Chính phú: Số 44/2015/ND-CP ngày 06 tháng 5

năm 2015 quy định chi tiết một số nội chung về quy hoạch xây dụng; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/08/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

10.00 sings-t-raggy 30000-2013 sing ano, no sing mọi so aine của nghị ann so 37/2010/ND-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thán đơnh, phê được và quản lý quy hoạch đó thị và Nghị định số 44/2015/ND-CP ngày 06 tháng 5 năm 2013 quy định chi tiết một số nổi dung về quy hoạch xây dụng;

Xây dựng quy định về hỗ sơ của nhiệm vụ và đỗ án quy hoạch xây dựng vùng.

Cân cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tính Thái Bình về việc ban hành quy định phần cấp, phần cống Quản lý hoạt động đầu te xây dụng trên địa bản tính Thái Bình;

Cần cứ Cóng văn số 1144/SXD-QHKT ngày 07/6/2022 của Sở Xây dựng. Thái Bình về việc tham gia ý kiến quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp Hồng

Xét để nghị của Công ty Cổ phần tập đoàn BMK tại tớ trình số 15/TTr-BKM ngày 13/6/2022 và để nghị của phóng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại thống

Cân cứ Quyết định số 751/QD-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tính Thái Bình về việc thành lập cum công nghiệp Hồng Việt, huyện Đồng Hưng, tinh

guy hoạch đó thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thủ;

Cần cứ Thống tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyển địa phương ngày 19/6/2015;

quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

báo thẩm định số 67/TĐ-KTHT ngày 20/6/2022

tiến thu và thực hiện đầy đủ ý kiến của Bộ Tài nguyên và Mội trường nêu tại Công văn trên và chi được quyết định chuyển mục đích sử dụng đất khi dự án đủ điều kiện và tuần thủ theo đúng quy định của pháp luật.

3. Bộ Tại nguyên và Mội trường chiu trách nhiệm toàn diễn về nội dụng báo cáo kết quá thẩm định, sự đầy đủ, chính xác của các hồ sợ kém và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trong lúa nêu trên để thực hiện Dự án Cụm công nghiệp Hồng Việt (giai đoạn 1) đảm bảo theo đúng quy định; theo đổi và hướng dẫn thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nêu tại mục 1 theo đúng quy định của pháp luật./.



Điều 1: Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tính Thái Binh với những nội dụng chủ

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tính Thái Bình.

Địa điểm: Tại xã Hồng Việt, Minh Tân, Thăng Long, huyện Đông Hưng,

2. Phạm vi, ranh giới, quy mô nghiên cứu lập quy hoạch: a/ Phạm vi, ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch:

Khu vực lập Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 Cụm công nghiệp Hồng. Việt, huyện Đông Hưng, tính Thái Bình có vị trí cụ thể như sau: - Phía Tây Nam: Giáp đường quy hoạch cao tốc CT16 kết nổi thành phố

Phía Đông Nam: Giáp sông Chanh và tuyến đường quy hoạch kết nổi đường gom cao tốc CT16 với Quốc lộ 39A.

- Phía Bắc: Giáp đất canh tác thôn Đinh Phùng, xã Minh Tân; thôn Cộng Hòa, xã Tháng Long (huyện Đông Hưng); thôn Đồng Hàn, xã Hồng Lĩnh (huyên

b/ Ouv mô:

Tổng điện tích khu đất nghiên cứu quy hoạch là 69,7ha.

3. Mục tiêu lập quy hoạch:

Cụ thể hóa một phần Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đông Hưng, tính

Góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội của huyện Đông Hưng nói riêng và của tính Thái Bình nói chung; từng buốc hoán chính được quy hoạch xấy dụng vùng để đạt được hiệu quả kinh tế - xã hội, phù hợp mục tiểu của chủ đầu tư, đồng thời đảm báo lợi ích của địa phương và thông qua việc giải quyết công việc làm, hệ thống hạ tắng kỹ thuật;

Xác định chức năng sử dụng đất, tổ chức không gian kiến trúc cánh quan, hạ tầng kỹ thuật trong khu vực nghiên cứu trên cơ sở xem xét lợi thế và hạn chế

Thiết kế quy hoạch tổng thể, xác định cơ cấu phân khu chức năng sử dụng đất phủ hợp quy chuẩn xây dựng, với chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật của từng ở đất, quy hoạch đồng bộ các công trình kiến trúc, ha tầng kộ

Lập quy hoạch khớp nổi hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu vực với các quy hoạch lần cận và những dự án đã và đang triền khai; Xác định cơ cấu chức năng, quy hoạch sử dụng đất hợp lý với các chỉ tiêu

quy hoạch kiến trúc và hạ tổng kỹ thuật cụ thể cho từng lỗ đất. Đề xuất giải pháp

khai thác quỹ đất để xây dựng các công trình công cộng, dịch vụ phục vụ đời

Làm cơ sở để lập dự án đầu tự và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

4.1. Quy hoach sử dụng đất:

Tổng diện tích đất nghiên cứu lập quy hoạch khoảng 69,7ha.

Cụ thể thành phần chức năng sử dụng đất và các chỉ tiêu quy hoạch kiến

STT	HANG MUC	KÝ HIỆU	DIÉN TÍCH (m2)	MAT BO XD TOL BA (%)	TÁNG CAO TÓI BA (tiáng)	SO SDD (like)	TÝ LE (%)
	TÓNG		697.032,5	54	4,0	2,15	100,0
1	DAT CÔNG TRÌNH HÀNH CHÍNH, ĐỊCH VỰ	HC-DV	5.051,1	60		3,0	0,3
2	BÁT NHÀ MÁY, KHO TÁNG	CN	524.813,0	70	100	2,8	75,3
	DÁT NHÀ MÁY, KHO TÁNG	CN41	43.263,8	76	4	2,8	-
	ĐẬT NHÀ MÁY, KHO TÂNG	CN-02	27.905,0	70	4	2,8	
	DAT NHÀ MÁY, KHO TÁNG	CN-63	300.650,0	70	4	2,8	
	ĐẤT NHÀ MÀY, KHO TĂNG	CN-04	153.055,0	70	4	2,8	
3	BÁT CÁC KHU KÝ THUẬT	BUKT	8,677,0	70	2	1.4	1,2
3.1	ĐẬT TRAM CẬP NƯỚC	HTKT-	5.041,9	10	2	1,4	
3.2	DÁT TRÁM XLNT	HTKT- 02	3.635,1	70	2	1,4	
	DAT CAY XANH, MAT NUOC	CX-MN	79.856.2	5	10 15 13	0,05	11,5
4,1	DÁT CÂY XANH	CX	69.706,8	5	1	0,05	10,0
	nircirxon	CX-0)	9.399,6		1	0,65	1000
	DATCAYXANII	C)6-02	45.264,7	3	1	0,01	
	DATCAYXXXII	CX-03	3,373,0				
	DATCAYXANN	CEN	10.667,5				
4.2	MÅT NUÖC	MN	10.149,4		13.01		1,5
	MUONG NUOC LUU TRÓNG	ARV-01	1.625,0				
	MUONG NUÓC LUU THÓNG	A0V-02	3.373,2				
	MUONG NUOC LUU THÓNG	AEN-03	3.149.2				
5	DÁT GIAO THÔNG	E LEGISTER	78.635.2	5000	100.00	100	11,3

Điều 2: Ban hành kém theo Quyết định này "Quy định quản lý theo Để ản huy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Cụm công nghiệp Hồng Việt"

Điều 3. Giao Công ty cổ phần tập đoán BMK phối hợp UBND xã Hồng Việt, Minh Tân, Thăng Long, đơn vị tư vắn lập quy hoạch và các đơn vị liềt

1. Hoàn thiện hổ sơ, công bố công khai, đầy đủ nội dung quy hoạch đã phê huyệt cho các tổ chức và nhân dân trên địa bản được biết.

2. Tổ chức triển khai cấm mốc giới theo nội dung quy hoạch, quân lý mốc giới ngoài thực địa và quản lý quy hoạch xây dựng theo đúng hỗ sơ đã được phê

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kế từ ngày kỳ.

Chánh Văn phòng HĐND-Ủy ban nhãn dân huyện, Trường phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trường phòng Tải nguyên và Mỗi trường, Giám đốc Trung tẩm phát triển quỹ đất và cụm công nghiệp huyện; Thú trường các Phông, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND xã Hồng Việt, Minh Tân, Tháng Lạng; Công ty cổ phần tập đoàn BMK chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này D

TM. ÚY BAN NHÂN ĐẦN HUYỆN

BMK Group -



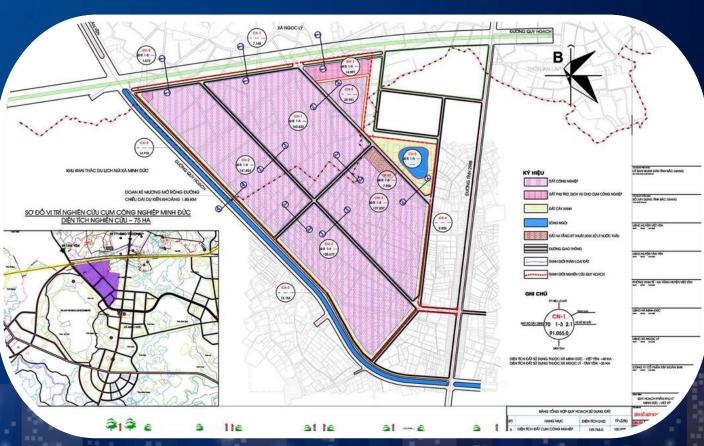


Project Site Clearance Compensation & Support Implementation

Bac Giang Cluster Industrial Park

- >>> Location: Bac Giang Province
- >>> Total Area: 75 hectares
- >>> Infrastructure: Cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại
 - Fully integrated and modern infrastructure
 - Clean water supply station
 - Power substation
 - Fire protection system
 - And other essential utilities
- >>> Investment Timeline:





STRATEGIC PARTNERS

STRATEGIC PARTNERS



















Turning Opportunities into Reality Creating Future

Website: bmkgroup.com.vn Email: info@bmkgroup.com.vn

Hotline: +84 024 6666 6622/ 094 114 7997

Địa chỉ: Address: 1st floor, tower B2, Roman Plaza building,

To Huu street, Hanoi city, Vietnam

